

Nội dung bài viết

1. [Thực hành: Tính chất hóa học của oxit và axit](#)

- 1.1. [Thí nghiệm 1: Phản ứng của canxi oxit và nước](#)
- 1.2. [Thí nghiệm 2: Phản ứng của điphotpho pentaoxit với nước](#)
- 1.3. [Thí nghiệm 3: Nhận biết các dung dịch](#)

2. [Báo cáo thực hành hóa 9 bài 6](#)

Thực hành: Tính chất hóa học của oxit và axit

Thí nghiệm 1: Phản ứng của canxi oxit và nước

- Cho một mẫu nhỏ (bằng hạt ngô) canxi oxit vào ống nghiệm, sau đó thêm dần 1- 2 ml nước. Quan sát hiện tượng xảy ra.

- Thử dung dịch sau phản ứng bằng giấy quỳ tím hoặc dung dịch phenolphthalein. Màu của thuốc thử thay đổi như thế nào?

- Kết luận về tính chất hóa học của canxi oxit và viết phương trình hóa học

Thí nghiệm 2: Phản ứng của điphotpho pentaoxit với nước

- Đốt một ít photpho đỏ (bằng hạt đậu xanh) trong bình thủy tinh miệng rộng. Sau khi photpho cháy hết, cho 2 – 3 ml nước vào bình, đậy nút, lắc nhẹ. Quan sát các hiện tượng.

- Thử dung dịch trong bình bằng quỳ tím. Nhận xét sự thay đổi màu của thuốc thử

- Kết luận về tính chất hóa học của điphotpho pentaoxit. Viết các phương trình hóa học.

Thí nghiệm 3: Nhận biết các dung dịch

Có 3 lọ không nhãn, mỗi lọ đựng một trong ba dung dịch là: H_2SO_4 loãng, HCl , Na_2SO_4 . Hãy tiến hành thí nghiệm nhận biết dung dịch chất đựng trong mỗi lọ.

Báo cáo thực hành hóa 9 bài 6

1. Tính chất hóa học của oxit.

a) Thí nghiệm 1: Phản ứng của canxi oxit và nước:

Tiến hành: Cho một mẫu nhỏ (bằng hạt ngô) CaO vào ống nghiệm, sau đó thêm dần 1-2ml nước.

Thử dung dịch thu được bằng quỳ tím hoặc phenolphtalein.

- Hiện tượng: Vôùi sồng nhão ra, phản ứng toả nhiệt.

Dung dịch thu được làm quỳ tím → Xanh. (phenolphtalein → hồng)

- PTHH: $\text{CaO(r)} + \text{H}_2\text{O(l)} \rightarrow \text{Ca(OH)}_2 \text{ (dd)}$

* Kết luận : Oxit bazơ + nước → dd bazơ

b)Thí nghiệm 2: Phản ứng của điphotpho pentaoxit với nước:

- Tiến hành: Đốt một ít photpho đỏ(bằng hạt đậu xanh) trong bình thuỷ tinh miệng rộng. Sau khi P cháy hết, cho 2-3 ml nước vào bình, đậy nút, lắc nhẹ.

Thử dung dịch trong bình bằng quỳ tím.

- Hiện tượng: Photpho cháy tạo khói trắng dạng bột bám vào thành bình, tan được trong nước tạo thành dung dịch trong suốt.

Dung dịch thu được làm quỳ tím hoá đỏ.

- PTHH: $4\text{P (r)} + 5\text{O}_2 \text{ (k)} \rightarrow 2\text{P}_2\text{O}_5\text{(r)}$

$\text{P}_2\text{O}_5\text{(r)} + 3\text{H}_2\text{O (l)} \rightarrow 2\text{H}_3\text{PO}_4 \text{ (dd)}$

* Kết luận: Oxit axit + nước → dd axit

2. Nhận biết các dung dịch:

Thí nghiệm 3: Có 3 lọ mất nhãn đựng 3 dung dịch H_2SO_4 loãng, HCl, Na_2SO_4 (đánh số 1,2,3)

- Chọn thuốc thử:

+ Quỳ tím

+ dd BaCl_2

- Bước 1: Lấy ở mỗi lọ 1 giọt dung dịch nhỏ vào giấy quỳ tím

+ Nếu quỳ tím không đổi màu là lọ chứa Na_2SO_4

+ Nếu quỳ đổi sang màu đỏ là lọ chứa HCl hoặc H_2SO_4

- Bước 2 : Dùng dd BaCl_2 để phân biệt 2 lọ axit còn lại HCl và H_2SO_4 .

Lấy 1ml dung dịch axit đựng ở mỗi lọ và 2 ống nghiệm và đánh số thứ tự ống nghiệm theo số ghi trong lọ ban đầu. Lần lượt nhỏ 1-2 giọt BaCl_2 vào mỗi ống nghiệm

+ Xuất hiện kết tủa trắng là ống nghiệm chứa H_2SO_4



+ Không có hiện tượng gì là ống nghiệm chứa HCl